

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Châu Kim Anh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa
Bà Phan Thị Tú Oanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Đỗ Ngọc Phương Thảo
Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Yến Oanh – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 64/2019/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2019, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào Điều 48, điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 217; khoản 3 Điều 218; khoản 1 Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc tranh chấp “Quyền sở hữu tài sản”, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Triệu Văn H**, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Đường H, Khu phố H, phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Khổng Thị Thu T**, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Đường H, Khu phố H, phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Trần Thị K**

Địa chỉ: Đường H, Khu phố H, phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Lê Thị B

Địa chỉ: Đường N, Khu phố H, phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Tấn T

Địa chỉ: Đường B, khu phố N, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh, Chi nhánh Quận H.

Địa chỉ Chi nhánh Quận H: Đường T, phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Công ty TNHH Xây dựng và Kinh doanh nhà V.

Địa chỉ trụ sở: Đường Đ, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Huỳnh Lê Thanh T1.

6. Ông Nguyễn Văn Đ.

Địa chỉ: Ấp 4, phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Đơn kháng cáo của bà Khổng Thị Thu T nộp cho Tòa án nhân dân Quận 2 ngày 20/5/2019, với lý do không đồng ý với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 64/2019/QĐST-DS ngày 22/4/2019 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp phúc thẩm:

Về tố tụng:

- Thời hạn kháng cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận.
- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.
- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng phiên họp đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về thành phần hội đồng phiên họp và trình tự phiên họp phúc thẩm.

Về nội dung vụ án:

Căn cứ đơn phản tố, bản lời khai ngày 22 tháng 7 năm 2015 của bà Khổng Thị Thu T, căn cứ biên bản hòa giải ngày 13/4/2018 bà T yêu cầu chia $\frac{1}{2}$ số tiền đền bù giải tỏa 618,999,160 đồng (sáu trăm mười tám triệu chín trăm chín mươi chín nghìn một trăm sáu mươi đồng) của 1847.7m² đã bị thu hồi và bà T đã nộp

tiền tạm ứng án phí số tiền số 3,868,745 đồng (ba triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/07665 ngày 08/8/2011. Như vậy, bà T có tranh chấp yêu cầu chia tiền đền bù nhưng Tòa án Quận 2 lại xác định bà T tranh chấp quyền sử dụng đất phần diện tích còn lại là 1559.3m². Ngày 02/4/2019, Tòa án tiến hành niêm yết công khai "Thông báo là thủ tục và nộp tiền định giá" số 02/TB-TA ngày 12/3/2019 cho bà Khổng Thị Thu T, hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai thông báo, bà T không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản nên Tòa án ban hành quyết định số 64/2019/QĐST-DS đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 217 BLTTDS là không đúng với yêu cầu của đương sự.

Từ những phân tích trên, nhận thấy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 64/2019/QĐST-DS ngày 22/4/2019 của TAND Quận 2 là không có căn cứ. Do đó, có cơ sở chấp nhận đơn kháng cáo của bà Khổng Thị Thu T.

Vì các lẽ trên;

Đề nghị Hội đồng phiên họp phúc thẩm căn cứ điểm c khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, chấp nhận kháng cáo của bà T. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 64/2019/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2019, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY

Tại Quyết định số 64/2019/QĐST-DS ngày 22/4/2019, Tòa án nhân dân Quận 2 xét thấy: “ Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Khổng Thị Thu T yêu cầu được hưởng một nửa đối với phần diện tích đất 1559.3m² chưa được đền bù. Do đó, Tòa án yêu cầu bà T tiến hành định giá tài sản để có cơ sở tính án phí và giải quyết vụ án. Ngày 02/4/2019, Tòa án tiến hành niêm yết công khai Thông báo làm thủ tục và nộp tiền định giá số 02/TB-TA ngày 12/3/2019 cho bà Khổng Thị Thu T. Tuy nhiên, đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai thông báo, bà Khổng Thị Thu T không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản nên Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 2017 của Bộ luật tố tụng dân sự.”

Về hình thức: Thông báo làm thủ tục và nộp tiền định giá số 02/TB-TA ngày 12/3/2019 (gọi tắt là Thông báo số 02), Tòa án nhân dân Quận 2 yêu cầu bà T nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng là không đúng quy định tại Mẫu số 04-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về nội dung: Thông báo số 02 nêu: “Để có cơ sở giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật, Tòa án nhân dân Quận 2 yêu cầu trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo này. Bà Khổng Thị Thu T phải làm thủ tục yêu cầu định giá tài sản và nộp tiền để tiến hành định giá tài sản. Nếu hết thời hạn trên bà Khổng Thị Thu T không tiến hành thực hiện thủ tục và nộp tiền định giá Tòa án nhân dân Quận 2 sẽ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật”

- Xét nội dung “Bà Khổng Thị Thu T phải làm thủ tục yêu cầu định giá tài sản” và “Nếu hết thời hạn trên bà Khổng Thị Thu T không tiến hành thực hiện thủ tục và ... Tòa án nhân dân Quận 2 sẽ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật” không phải là căn cứ để Tòa án nhân dân Quận 2 đình chỉ giải quyết vụ án được quy định theo Bộ luật Tố tụng dân sự 2015
- Xét nội dung “nộp tiền để tiến hành định giá tài sản” nhưng không có nội dung số tiền cụ thể để đương sự phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 164 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Về nội dung: “Nếu hết thời hạn trên ...Tòa án nhân dân Quận 2 sẽ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật” là không thể hiện nội dung Tòa án phải thông báo hậu quả pháp lý nếu không đóng tiền chi phí tố tụng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Từ những căn cứ nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Thông báo làm thủ tục và nộp tiền định giá số 02/TB-TA ngày 12/3/2019 để đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là vi phạm thủ tục tố tụng ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, cần hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 64/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 2, chấp nhận kháng cáo của bà Khổng Thị Thu T.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng phiên họp nhận định :

Căn cứ Đơn phản tố đề ngày 25/11/2011, bị đơn bà Khổng Thị Thu T yêu cầu 2 nội dung sau : 1. Xác định diện tích đất 3,407m² thuộc thửa 336, 386 Tờ bản đồ số 14 theo giấy chứng nhận ...cấp cho ông Triệu Văn H ngày 27/10/1998 là tài sản chung của hai vợ chồng. 2. Yêu cầu ông H phải chia đôi số tiền 618,999,160 là tiền bồi thường mà ông H nhận, cho tôi là 309,499.580 đồng vì đây là tài sản chung. Tôi tự xác định giá trị của 1,559.3m² đất còn lại là 2,000,000đồng (tổng giá trị tôi tranh chấp với ông H là 1,559,300,000 +

309,499,580 = 1,868,799,580 đồng). Tại Đơn đề ngày 22/7/2015, bà T tiếp tục có đơn phản tố với các nội dung sau: *Yêu cầu Tòa án bác đơn khởi kiện của ông H, chấp nhận xác định 3407m² thửa 336, 386 Tờ bản đồ số 14 theo giấy chứng nhận QSDĐ ...cấp cho ông H ngày 27/10/1998 là tài sản chung của 2 vợ chồng chúng tôi.* Đủ cơ sở xác định bà T có đơn phản tố, yêu cầu công nhận diện tích 1,559.3m² là tài sản chung.

Trong quá trình Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý xem xét đơn kháng cáo của bà T đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 64/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân Quận 2. Bà Không Thị Thu T có đơn yêu cầu Tòa án ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời đối với phần diện tích Tòa án nhân dân Quận 2 yêu cầu định giá tài sản.

Do đó, ý kiến của Đại diện viện kiểm sát Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị hủy Quyết định đình chỉ với lý do Tòa án buộc bị đơn nộp tiền tạm ứng chi phí định giá đối với diện tích đất không tranh chấp là xem xét đánh giá chứng cứ không toàn diện. Tuy nhiên, Hội đồng phiên họp vẫn thống nhất hủy Quyết định đình chỉ với những lý do đã nêu ở phần trên.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Không Thị Thu T.

Tuyên xử:

1. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 64/2019/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2019, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Không Thị Thu T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm với số tiền là 300,000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được nhận lại số tiền 300,000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0016363 ngày 28/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Án phí dân sự sơ thẩm sẽ được giải quyết khi tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Đương sự;
- Lưu (T20).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Châu Kim Anh

